

Phụ lục III

DANH SÁCH CÔNG DÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN GỌI SỞ TUYỂN NGHĨA VỤ QUÂN SỰ
VÀ THỰC HIỆN NGHĨA VỤ THAM GIA CÔNG AN NHÂN DÂN NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1326/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
1	Phạm Văn Việt	Nông	Làng Tương, Ba Vinh	Nông	12/12	Phạm Văn Gon, 1983, Nông	
	Phạm Văn Việt		Làng Tương, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Viên, 1985, Nông	
	2/14/2002			Trẻ		Phạm Thị Hiền, 2002, Nông	
	51202007540			Không			
2	Phạm Văn Choàng	Nông	Nước Nẻ, Ba Vinh	Nông	8/12	Phạm Văn Pao, 1980, Nông	
	Phạm Văn Choàng		Nước Nẻ, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Người, 1980, Nông	
	5/4/2002			Trẻ			
	51202008307			Không			
3	Phạm Văn Chương	Nông	Ba Sơn, Ba Vinh	Nông	12/12	Phạm Văn Y, 1977, Nông	
	Phạm Văn Chương		Ba Sơn, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Vương, 1977, Nông	
	19/12/2003			Trẻ			
	51203004430			Không			
4	Phạm Út Mạnh	Nông	Phân Vinh, Ba Vinh	Nông	ĐH	Phạm Nam, 1970, GV	
	Phạm Út Mạnh		Phân Vinh, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Nguyễn Thị Phụng, 1971, Nông	
	11/16/2003			Kinh			
	51203600613			Không			
5	Phạm Ngọc Hùng	Nông	Ba Sơn, Ba Vinh	Nông	CD	Phạm Văn Lương, 1977, Nông	
	Phạm Ngọc Hùng		Ba Sơn, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Vốp, 1977, Nông	
	2/21/2003			Trẻ			
	51203009684			Không			
6	Phạm Văn Đình	Nông	Hy Long, Ba Vinh	Nông	9/12	Con ngoài giá thú	
	Phạm Văn Đình		Hy Long, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Ngõa, 1988, Nông	
	11/20/2004			Trẻ			
	51204010108			Không			
7	Phạm Văn Thìn	Nông	Làng Huy, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Ứn, 1980, Nông	
	Phạm Văn Thìn		Làng Huy, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Grẽ, 1987, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
7	4/5/2004			Hiện			
	51204002943			Không			
8	Phạm Đăng Trường	Nông	Cao Muôn, Ba Vinh	Nông	CD	Phạm Văn Liệt, 1979, Nông	
	Phạm Đăng Trường		Cao Muôn, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Ái, 1987, Nông	
	10/6/2004			Hiện			
	51204005281			Không			
9	Phạm Văn Quỳnh	Nông	Làng Tương, Ba Vinh	Nông	12/12	Phạm Văn Trị, 1984, Nông	
	Phạm Văn Quỳnh		Làng Tương, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Ru, 1985, Nông	
	3/12/2005			Hiện			
	51205013320			Không			
10	Phạm Văn Thay	Nông	Làng Rêu, Ba Vinh	Nông	12/12	Phạm Văn Đá, 1985, Nông	
	Phạm Văn Thay		Làng Rêu, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị In, 1985, Nông	
	5/7/2005			Hiện			
	51205004518			Không			
11	Phạm Văn Bích	Nông	Làng Rêu, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Ý, 1983, Nông	
	Phạm Văn Bích		Làng Rêu, Ba Vinh	Phụ thuộc		Đinh Thị Anh, 1983, Nông	
	11/14/2005			Hiện			
	51205012764			Không			
12	Phạm Văn Nhanh	Nông	Làng Tương, Ba Vinh	Nông	12/12	Phạm Văn Đây, 1984, CB	
	Phạm Văn Nhanh		Làng Tương, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Chói, 1985, Nông	
	12/3/2005			Hiện			
	51205008821			Không			
13	Phạm Văn Thang	Nông	Ba Sơn, Ba Vinh	Nông	9/12	Con ngoài giá thú	
	Phạm Văn Thang		Ba Sơn, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Thu, 1980, Nông	
	12/17/2005			Hiện			
	5120500774			Không			
14	Phạm Văn Huy	Nông	Nước Lui, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Uông, 1981, Nông	
	Phạm Văn Huy		Nước Lui, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Păm, 1985, Nông	
	2/27/2005			Hiện			
	51205006027			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
15	Phạm Văn Duyên	Nông	Phân Vinh, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Quanh, 1981, Nông	
	Phạm Văn Duyên		Phân Vinh, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Vun, 1978, Nông	
	8/30/2005			Trê			
	51205002253			Không			
16	Đinh Minh Hùng	Nông	Hóc Đô, Ba Vinh	Nông	10/12	Đinh Xuân Toàn, 1980, YS	
	Đinh Minh Hùng		Hóc Đô, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Thạch, 1984, Nông	
	2/22/2005			Trê			
	51205005734			Không			
17	Phạm Văn Huy	Nông	Ba Sơn, Ba Vinh	Nông	10/12	Phạm Văn Théo, 1982, Nông	
	Phạm Văn Huy		Ba Sơn, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Hùng, 1983, Nông	
	7/24/2005			Trê			
	51205002530			Không			
18	Phạm Văn Hí	Nông	Cao Muôn, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Ứt, 1972, Nông	
	Phạm Văn Hí		Cao Muôn, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Vóp, 1973, Nông	
	5/23/2005			Trê			
	51205000465			Không			
19	Phạm Văn Vương	Nông	Cao Muôn, Ba Vinh	Nông	10/12	Phạm Văn E, 1980, Nông	
	Phạm Văn Vương		Cao Muôn, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Che, 1989, Nông	
	7/1/2005			Trê			
	51205008890			Không			
20	Phạm Văn Chí	Nông	Cao Muôn, Ba Vinh	Nông	12/12	Phạm Văn Thon, 1986, Nông	
	Phạm Văn Chí		Cao Muôn, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Tri, 1988, Nông	
	1/4/2005			Trê			
	51205002565			Không			
21	Phạm Văn Sĩ	Nông	Phân Vinh, Ba Vinh	Nông	10/12	Phạm Văn Năm, 1977, Nông	
	Phạm Văn Sĩ		Phân Vinh, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Anh, 1980, Nông	
	3/1/2005			Trê			
	51205009191			Không			
22	Đinh Minh Vân	Nông	Làng Tương, Ba Vinh	Nông	9/12	Đinh Văn Kiều, 1984, Nông	
	Đinh Minh Vân		Làng Tương, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Ay, 1985, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
22	3/7/2006			Trê			
	51206005406			Không			
23	Đinh Văn Vinh	Nông	Hy Long, Ba Vinh	Nông	9/12	Đinh Văn Vũ, 1984, Nông	
	Đinh Văn Vinh		Hy Long, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Nanh, 1987, Nông	
	4/22/2006			Trê			
	51206004226			Không			
24	Phạm Văn Sự	Nông	Làng Tương, Ba Vinh	Nông	12/12	Phạm Văn Ỏi, 1985, Nông	
	Phạm Văn Sự		Làng Tương, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị K Rủu, 1980, Nông	
	8/5/2006			Trê			
	51206005811			Không			
25	Phạm Văn Thái	Nông	Làng Rêu, Ba Vinh	Nông	12/12	Phạm Văn Đố, 1988, Nông	
	Phạm Văn Thái		Làng Rêu, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị In, 1988, Nông	
	10/1/2006			Trê			
	51206001587			Không			
26	Phạm Duy Khương	Nông	Nước Y, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Phin, 1985, Nông	
	Phạm Duy Khương		Nước Y, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Kết, 1989, Nông	
	2/6/2006			Trê			
	51206002195			Không			
27	Phạm Văn Cường	Nông	Hóc Đô, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Thành, 1978, Nông	
	Phạm Văn Cường		Hóc Đô, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Lê, 1987, Nông	
	1/20/2006			Trê			
	51206013976			Không			
28	Phạm Văn Khô	Nông	Nước Y, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Nga, 1987, Nông	
	Phạm Văn Khô		Nước Y, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Dể, 1985, Nông	
	7/6/2006			Trê			
	51206041796			Không			
29	Phạm Xuân Hiền	Nông	Ba Lang, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Lề, 1978, Nông	
	Phạm Xuân Hiền		Ba Lang, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Ninh, 1977, Nông	
	5/4/2006			Trê			
	51206011588			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
30	Phạm Văn Sơ	Nông	Hóc Đô, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Xương, 1984, Nông	
	Phạm Văn Sơ		Hóc Đô, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Len, 1986, Nông	
	4/15/2006			Trê			
	51206008366			Không			
31	Phạm Hồng Thái	Nông	Hóc Đô, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Ôi, 1982, Nông	
	Phạm Hồng Thái		Hóc Đô, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Hàu, 1981, Nông	
	11/28/2006			Trê			
	51206005304			Không			
32	Phạm Quốc Khánh	Nông	Phân Vinh, Ba Vinh	Nông	12/12	Phạm Văn Tham, 1977, Nông	
	Phạm Quốc Khánh		Phân Vinh, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Nguyệt, 1980, Nông	
	9/2/2006			Trê			
	51206009578			Không			
33	Phạm Văn Sổ	Nông	Nước Lui, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Danh, 1984, Nông	
	Phạm Văn Sổ		Nước Lui, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Ve, 1983, Nông	
	10/29/2006			Trê			
	51206002592			Không			
34	Phạm Văn Ngọc	Nông	Nước Lui, Ba Vinh	Nông	8/12	Phạm Văn Nê, 1981, Nông	
	Phạm Văn Ngọc		Nước Lui, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Trại, 1985, Nông	
	6/4/2006			Trê			
	51206004125			Không			
35	Phạm Văn Khoang	Nông	Nước Lui, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Khoa, 1982, Nông	
	Phạm Văn Khoang		Nước Lui, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Nga, 1985, Nông	
	10/9/2006			Trê			
	51206001532			Không			
36	Phạm Văn Đì	Nông	Làng Huy, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Đảo, 1983, Nông	
	Phạm Văn Đì		Làng Huy, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Thân ©1982, Nông	
	3/6/2006			Trê			
	51206014151			Không			
37	Phạm Văn Tuấn	Nông	Nước Lui, Ba Vinh	Nông	12/12	Phạm Văn Bành, 1983, Nông	
	Phạm Văn Tuấn		Nước Lui, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Ly, 1988, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
37	1/20/2006			Hrê			
	51206010741			Không			
38	Phạm Văn Trim	Nông	Cao Muôn, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Lễ, 1967, Nông	
	Phạm Văn Trim		Cao Muôn, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Dó, 1970, Nông	
	5/22/2006			Hrê			
	51206010090			Không			
39	Phạm Văn Phin	Nông	Hóc Đô, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Đèo, 1984, Nông	
	Phạm Văn Phin		Hóc Đô, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị The, 1988, Nông	
	11/25/2006			Hrê			
	51206009876			Không			
40	Phạm Dy Sinh	Nông	Phân Vinh, Ba Vinh	Nông	8/12	Phạm Văn Nết, 1968, Nông	
	Phạm Dy Sinh		Phân Vinh, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Dúi, 1975, Nông	
	12/12/2006			Hrê			
	Không có dữ liệu			Không			
41	Phạm Văn Thiết	Nông	Phân Vinh, Ba Vinh	Nông	12/12	Phạm Văn Voi, 1985, Nông	
	Phạm Văn Thiết		Phân Vinh, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Chiên, 1991, Nông	
	11/30/2006			Hrê			
	51206001529			Không			
42	Phạm Trung Huyền	Nông	Nước Y, Ba Vinh	Nông	12/12	Phạm Văn Mừng, 1978, CB	
	Phạm Trung Huyền		Nước Y, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Cúc, 1979, Nông	
	2/13/2006			Hrê			
	51206011211			Không			
43	Phạm Minh Tâm	Nông	Hy Long, Ba Vinh	Nông	8/12	Phạm Văn Che, 1980, Nông	
	Phạm Minh Tâm		Hy Long, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị A, 1981, Nông	
	2/20/2007			Hrê			
	51207008982			Không			
44	Phạm Văn Tía	Nông	Hy Long, Ba Vinh	Nông	7	Phạm Văn Triết ©	
	Phạm Văn Tía		Hy Long, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị É, 1973, Nông	
	3/6/2007			Hrê			
	51207012576			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
45	Phạm Văn Mơ	Nông	Làng Rêu, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Tra, 1981, Nông	
	Phạm Văn Mơ		Làng Rêu, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Ánh, 1982, Nông	
	3/6/2007			Hyê			
	51207022259			Không			
46	Phạm Quốc Bảo	Nông	Làng Rêu, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Phú, 1985, Nông	
	Phạm Quốc Bảo		Làng Rêu, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Un, 1984, Nông	
	4/12/2007			Hyê			
	51207020115			Không			
47	Phạm Hồng Vũ	Nông	Hy Long, Ba Vinh	Nông	9/12	Con ngoài giá thú	
	Phạm Hồng Vũ		Hy Long, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Ay,1989,Nông	
	5/14/2007			Hyê			
	51207020290			Không			
48	Phạm Minh Thảo	Nông	Làng Rêu, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Đơn, 1983, Nông	
	Phạm Minh Thảo		Làng Rêu, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Ôn, 1982, Nông	
	6/30/2007			Hyê			
	51207020032			Không			
49	Phạm Anh Trường	Nông	Gò Nghênh, Ba Vinh	Nông	12/12	Phạm Văn Hương 1988, CB	
	Phạm Anh Trường		Gò Nghênh, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Nghé, 1988, Nông	
	7/7/2007			Hyê			
	51207018067			Không			
50	Phạm Hồng Thái	Nông	Gò Nghênh, Ba Vinh	Nông	12/12	Phạm Văn Vùm, 1985, CC	
	Phạm Hồng Thái		Gò Nghênh, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Năm, 1987, Nông	
	7/25/2007			Hyê			
	51207013545			Không			
51	Phạm Văn Thọ	Nông	Gò Nghênh, Ba Vinh	Nông	12/12	Phạm Văn Ngun, 1984, Nông	
	Phạm Văn Thọ		Gò Nghênh, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Trang, 1981, Nông	
	7/30/2007			Hyê			
	51207020732			Không			
52	Phạm Văn Tạo	Nông	Làng Rêu, Ba Vinh	Nông	12/12	Phạm Văn Khoang, 1988, Nông	
	Phạm Văn Tạo		Làng Rêu, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Dưa, 1987, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
52	9/16/2007			Trên			
	51207019767			Không			
53	Phạm Văn Biều	Nông	Làng Rêu, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Dế, 1986, Nông	
	Phạm Văn Biều		Làng Rêu, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị E, 1984, Nông	
	10/14/2007			Trên			
	51207012929			Không			
54	Phạm Văn Lan	Nông	Hy Long, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Bể, 1985, Nông	
	Phạm Văn Lan		Hy Long, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Tiêm, 1989, Nông	
	12/17/2007			Trên			
	51207017523			Không			
55	Phạm Minh Thu	Nông	Nước Nẻ, Ba Vinh	Nông	10/12	Phạm Văn Láy, 1986, Nông	
	Phạm Minh Thu		Nước Nẻ, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Đợ, 1990, Nông	
	7/18/2007			Trên			
	51207017711			Không			
56	Phạm Văn Kiệt	Nông	Nước Nẻ, Ba Vinh	Nông	10/12	Phạm Văn Hùng, 1985, nông	
	Phạm Văn Kiệt		Nước Nẻ, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Hệ, 1987, Nông	
	2/23/2007			Trên			
	51207000557			Không			
57	Phạm Văn Yên	Nông	Nước Nẻ, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Điếc, 1984, Nông	
	Phạm Văn Yên		Nước Nẻ, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Sanh, 1985, Nông	
	3/13/2007			Trên			
	51207008925			Không			
58	Phạm Văn Kéo	Nông	Nước Nẻ, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Nghé, 1980, Nông	
	Phạm Văn Kéo		Nước Nẻ, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Khá, 1988, Nông	
	5/30/2007			Trên			
	51207017065			Không			
59	Phạm Văn Khải	Nông	Nước Nẻ, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Bích, 1985, Nông	
	Phạm Văn Khải		Nước Nẻ, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Nhít, 1992, Nông	
	3/21/2007			Trên			
	51207008929			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
60	Phạm Văn Chín	Nông	Nước Nẻ, Ba Vinh	Nông	10/12	Phạm Văn Ôn, 1989, Nông	
	Phạm Văn Chín		Nước Nẻ, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Sâm, 1989, Nông	
	6/29/2007			Trê			
	51207011049			Không			
61	Phạm Văn Đồi	Nông	Ba Sơn, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Đua, 1981, Nông	
	Phạm Văn Đồi		Ba Sơn, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Pe, 1984, nông	
	9/13/2007			Trê			
	51207015114			Không			
62	Phạm Văn Dũng	Nông	Ba Sơn, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Thay, 1981, Nông	
	Phạm Văn Dũng		Ba Sơn, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Tú, 1988, nông	
	3/11/2007			Trê			
	51207016392			Không			
63	Phạm Văn Tí	Nông	Ba Sơn, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Tia, 1980, Nông	
	Phạm Văn Tí		Ba Sơn, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Lim, 1984, Nông	
	3/7/2007			Trê			
	51207008928			Không			
64	Phạm Văn Hai	Nông	Nước Y, Ba Vinh	Nông	12/12	Phạm Văn Ôn, 1979, Nông	
	Phạm Văn Hai		Nước Y, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Thiên, 1981, Nông	
	12/25/2007			Trê			
	51207021386			Không			
65	Phạm Văn Đỉnh	Nông	Nước Y, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn U, 1979, Nông	
	Phạm Văn Đỉnh		Nước Y, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Thon, 1984, Nông	
	10/13/2007			Trê			
	51207013592			Không			
66	Phạm Việt Cường	Nông	Ba Lang, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Xun, 1986, Nông	
	Phạm Việt Cường		Ba Lang, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Nin, 1989, Nông	
	7/12/2007			Trê			
	51207019806			Không			
67	Phạm Văn Hạnh	Nông	Ba Lang, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Nghiệp, 1985, Nông	
	Phạm Văn Hạnh		Ba Lang, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Thiều, 1982, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
67	8/14/2007			Hrê			
	51207012911			Không			
68	Phạm Ngọc Dinh	Nông	Ba Lang, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Thét, 1979, Nông	
	Phạm Ngọc Dinh		Ba Lang, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Đun, 1980, Nông	
	10/20/2007			Hrê			
	51207011808			Không			
69	Phạm Văn Diêu	Nông	Ba Lang, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Á, 1986, Nông	
	Phạm Văn Diêu		Ba Lang, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Thanh, 1987, Nông	
	5/11/2007			Hrê			
	1207022463			Không			
70	Phạm Minh Khang	Nông	Ba Lang, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Thương, 1984, Nông	
	Phạm Minh Khang		Ba Lang, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Mát, 1988, Nông	
	10/15/2007			Hrê			
	51207011327			Không			
71	Phạm Văn Bích	Nông	Ba Lang, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Lênh, 1978, Nông	
	Phạm Văn Bích		Ba Lang, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Hỷ, 1980	
	3/9/2007			Hrê			
	51207008918			Không			
72	Phạm Văn Nguyên	Nông	Ba Lang, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Sen, 1985, Nông	
	Phạm Văn Nguyên		Ba Lang, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Đưa, 1988, Nông	
	2/20/2007			Hrê			
	51207000556			Không			
73	Phạm Văn Phước	Nông	Ba Lang, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Thang, 1978, Nông	
	Phạm Văn Phước		Ba Lang, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Khế, 1983, Nông	
	9/29/2007			Hrê			
	51207014737			Không			
74	Phạm Minh Dũng	Nông	Hóc Đô, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Mười, 1975, Nông	
	Phạm Minh Dũng		Hóc Đô, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Thênh, 1979, Nông	
	7/31/2007			Hrê			
	Không có dữ liệu			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
75	Phạm Văn Côn	Nông	Hóc Đô, Ba Vinh	Nông	10/12	Phạm Văn Tường, 1984, Nông	
	Phạm Văn Côn		Hóc Đô, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Nú, 1989, Nông	
	5/20/2007			Hrê			
	51207020191			Không			
76	Phạm Văn Ba	Nông	Hóc Đô, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Luật, 1986, Nông	
	Phạm Văn Ba		Hóc Đô, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Kết, 1991, Nông	
	5/30/2007			Hrê			
	51207019074			Không			
77	Phạm Văn Si	Nông	Hóc Đô, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Rõ, 1984, Nông	
	Phạm Văn Si		Hóc Đô, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Thà, 1989, Nông	
	7/12/2007			Hrê			
	51207008924			Không			
78	Phạm Văn Công	Nông	Hóc Đô, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Đét, 1977, Nông	
	Phạm Văn Công		Hóc Đô, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Xanh, 1986, Nông	
	5/26/2007			Hrê			
	51207021218			Không			
79	Phạm Văn Phương	Nông	Phân Vinh, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Rỏi, 1972, Nông	
	Phạm Văn Phương		Phân Vinh, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Đất, 1979, Nông	
	9/3/2007			Hrê			
	51207021822			Không			
80	Phạm Văn Hải	Nông	Phân Vinh, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Tập, 1982, Nông	
	Phạm Văn Hải		Phân Vinh, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Thoa, 1985, Nông	
	2/16/2007			Hrê			
	51207008903			Không			
81	Phạm Văn Hiết	Nông	Ba Lang, Ba Vinh	Nông	12/12	Phạm Văn Thấp, 1985, Nông	
	Phạm Văn Hiết		Ba Lang, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Đin, 1988, Nông	
	2/6/2007			Hrê			
	51207014130			Không			
82	Phạm Văn Dũng	Nông	Nước Nẻ, Ba Vinh	Nông	12/12	Phạm Văn Ênh, 1987, Nông	
	Phạm Văn Dũng		Nước Nẻ, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Kêm, 1987, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
82	2/11/2007			Trên			
	51207008922			Không			
83	Đinh Quang Thạch	Nông	Phân Vinh, Ba Vinh	Nông	9/12	Đinh Hóa, 1982, Nông	
	Đinh Quang Thạch		Phân Vinh, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Yên, 1982, Nông	
	4/11/2007			Trên			
	51207017939			Không			
84	Phạm Hồng Phong	Nông	Phân Vinh, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Sao, 1985, YS	
	Phạm Hồng Phong		Phân Vinh, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Gặt, 1988, Nông	
	9/14/2007			Trên			
	51207013780			Không			
85	Phạm Văn Hoàng	Nông	Phân Vinh, Ba Vinh	Nông	9/12	Con ngoài giá thú	
	Phạm Văn Hoàng		Phân Vinh, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Viết, 1982, Nông	
	2/26/2007			Trên			
	51207021405			Không			
86	Phạm Viết Xuân	Nông	Cao Muôn, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Hoa, 1989, Nông	
	Phạm Viết Xuân		Cao Muôn, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Hè, 1987, Nông	
	2/26/2007			Trên			
	51207017329			Không			
87	Phạm Văn Khó	Nông	Làng Huy, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Đàm, 1985, Nông	
	Phạm Văn Khó		Làng Huy, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Troa, 1982, Nông	
	2/3/2007			Trên			
	51207008899			Không			
88	Cao Anh Nhật	Nông	Nước Y, Ba Vinh	Nông	9/12	Cao Văn Tú, 1981, Nông	
	Cao Anh Nhật		Nước Y, Ba Vinh	Phụ thuộc		Trần Thị Cẩm Viên, 1988, Nông	
	1/29/2007			Kinh			
	Không có dữ liệu			Không			
89	Phạm Văn Thủy	Nông	Cao Muôn, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Thôi, 1989, Nông	
	Phạm Văn Thủy		Cao Muôn, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Tin, 1990, Nông	
	2/18/2007			Trên			
	51207008913			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
90	Phạm Văn Hèo	Nông	Cao Muôn, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Thuốc, 1986, Nông	
	Phạm Văn Hèo		Cao Muôn, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Anh, 1987, Nông	
	8/10/2007			Trên			
	51207013017			Không			
91	Phạm Văn Khuyến	Nông	Nước Y, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Nông, 1979, Nông	
	Phạm Văn Khuyến		Nước Y, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Kiên, 1980, Nông	
	6/11/2003			Trên			
	51203012416			Không			
92	Phạm Văn Trui	Nông	Cao Muôn, Ba Vinh	Nông		Phạm Văn Khó, 1988, Nông	
	Phạm Văn Trui		Cao Muôn, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Khôn, 1985, Nông	
	12/11/2007			Trên			
	51207015654			Không			
93	Phạm Văn Khang	Nông	Nước Lui, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Kha, 1983, Nông	
	Phạm Văn Khang		Nước Lui, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Hi, 1983, Nông	
	6/22/2007			Trên			
	51207012555			Không			
94	Phạm Văn Hy	Nông	Ba Lang, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Xế, 1976, Nông	
	Phạm Văn Hy		Ba Lang, Ba Vinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Xúa, 1977, Nông	
	1/25/2007			Trên			
	51207020372			Không			
95	Phạm Văn Hoàng	Nông	Cao Muôn, Ba Vinh	Nông	8/12	Phạm Văn Ý, 1979, Nông	
	Phạm Văn Hoàng		Cao Muôn, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Choa, 1982, Nông	
	2/10/2007			Trên			
	51207012465			Không			
96	Phan Nguyễn Thanh Trọng	Nông	Phân Vinh, Ba Vinh	Nông	11/12	Phan Hồng Vận, 1983, Nông	
	Phan Nguyễn Thanh Trọng		Phân Vinh, Ba Vinh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thùy, 1981, Nông	
	2/26/2008			Kinh			
	51208008233			Không			
97	Phạm Văn Khí	Nông	Nước Lui, Ba Vinh	Nông	11/12	Phạm Văn Khanh, 1986, Nông	
	Phạm Văn Khí		Nước Lui, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Pâm, 1982, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
97	1/11/2008			Hrê			
	51208005870			Không			
98	Phạm Văn Tý	Nông	Phân Vinh, Ba Vinh	Nông	9/12	Phạm Văn Tét, 1985, Nông	
	Phạm Văn Tý		Phân Vinh, Ba Vinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Nấy, 1985, Nông	
	2/7/2008			Hrê			
	51208014545			Không			